

### **343. XUNG ĐỘT MÔI TRƯỜNG,**

xung đột xã hội liên quan đến vấn đề môi trường. Các xung đột này có thể là xung đột chính trị, xã hội, kinh tế, tôn giáo, lãnh thổ, tộc người, hoặc là xung đột với các nguồn tài nguyên hay là các lợi ích quốc gia, hoặc là bất cứ loại xung đột nào. Xung đột môi trường (XĐMT) còn được hiểu là những xung đột dữ dội do sự khan hiếm môi trường (environmental scarcity) gây ra trong sự tương tác với nhiều yếu tố, thường là các yếu tố có tính chất bối cảnh, tình huống cụ thể.

XĐMT xuất hiện qua ba hình thức: khan hiếm do nhu cầu (sự khan hiếm nảy sinh do nhu cầu gia tăng, chẳng hạn do gia tăng dân số), khan hiếm do nguồn cung (sự khan hiếm gây ra do sự sụt giảm tổng thể những nguồn tài nguyên cụ thể, có sẵn do suy thoái hoặc cạn kiệt) và khan hiếm cấu trúc (sự khan hiếm nảy sinh từ việc phân bổ không đồng đều các nguồn tài nguyên hoặc là từ việc tiếp cận đối với các nguồn tài nguyên). XĐMT diễn ra theo nhiều cung bậc khác nhau. Cần nhấn mạnh việc mất cân bằng giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường đang là nguyên nhân dẫn tới nhiều XĐMT.

Có ba loại xung đột môi trường: (1) những xung đột do thảm họa thiên nhiên. Đây là những biến đổi môi trường không do con người tạo ra, chẳng hạn như động đất, núi lửa, bão lũ. Những sự thay đổi này không phụ thuộc vào kế hoạch hay quyết định của con người. (2) xung đột do những biến đổi môi trường mà con người tạo ra một cách có kế hoạch. Đây là những biến đổi môi trường do quyết định của chính phủ nhằm theo đuổi những lợi ích cho tổng thể đất nước, trong khi những nhóm giới hạn bị tổn hại. (3) xung đột có nguyên nhân từ sự thay đổi môi trường do con người tạo ra nhưng không mang tính kế hoạch. Sự thay đổi sinh thái này do hệ quả hành động của từng cá nhân, những hành động đó diễn ra một cách duy lý và nhiều khi là cần thiết. Tuy nhiên, sự tổng hợp hậu quả hành động của từng cá nhân lại tạo ra những hệ quả tiêu cực.

XĐMT không chỉ là vấn đề kinh tế - kỹ thuật, mà còn là vấn đề xã hội. Kết quả nghiên cứu và kinh nghiệm quốc tế cho thấy nếu chỉ dựa vào kênh quản lý hành chính của Nhà nước thì không thể quản lý hiệu quả ô nhiễm và giải quyết tốt các XĐMT. Có một số giải pháp liên quan đến xử lý XĐMT, tác động xã hội và công lý môi trường ở Việt Nam: (1) hoàn thiện hệ thống quy định về bảo vệ môi trường theo hướng tăng cường giám sát thực hiện đánh giá tác động môi trường; (2) thiết lập các cơ chế chính sách khuyến khích sự tham gia của người dân. Cụ thể, cho phép các tổ chức cộng đồng, các tổ chức xã hội đại diện cho cộng đồng dân cư bị ảnh hưởng bởi ô nhiễm môi trường thực hiện các vụ kiện tập thể. Ngoài ra, cho phép các tổ xã hội, tổ chức do cộng đồng bầu đại diện cho cộng đồng, huy động nguồn lực và thực hiện quyền tham gia xây dựng chính sách; (3) các quy định cụ thể trong hòa giải tranh chấp môi trường. Cụ thể, Luật Bảo vệ Môi trường phải có khung hướng dẫn sự tham gia của các tổ chức độc lập trong hòa giải tranh chấp môi trường.

**NGUYỄN THỊ KIM HOA**

### **Tài liệu tham khảo**

1. Homer-Dixon T., *On the Threshold: Environmental Changes as Causes of Acute Conflict*, *Int. Secur.*, 16 (2), 1991, p. 76-116.
2. Libiszewski S., *What is an Environmental Conflict? The first coordination meeting of the Environment and Conflict Project (ENCOP) in Bern/Zurich*, 1992.
3. Spillmann K., G. Bächler (Eds.), *Environmental Crisis: Regional Conflicts and Ways of Cooperation*, Report of the International Conference at Monte Verità, Ascona, Switzerland, 1995, 185p.
4. Fisher j., *Managing Environmental Conflict, The Handbook of conflict resolution*, Chapter 55, 2014, 22p.